

Số: 279/TB-SKHĐT

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và dự án đầu tư tại huyện Hữu Lũng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng.

Thực hiện Quyết định số 154/QĐ-SKHĐT ngày 14/12/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Lạng Sơn, Kế hoạch số 88/KH-SKHĐT ngày 01/4/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và dự án đầu tư tại huyện Hữu Lũng; Thông báo số 230/TB-SKHĐT ngày 12/7/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và dự án đầu tư tại huyện Hữu Lũng. Ngày 29/7/2022, Đoàn kiểm tra, giám sát Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và dự án đầu tư tại huyện Hữu Lũng. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và dự án đầu tư tại huyện Hữu Lũng (Báo cáo số 785/BC-UBND ngày 26/7/2022 và số 827/BC-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện Hữu Lũng), Đoàn kiểm tra, giám sát Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả như sau:

I. Kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư huyện Hữu Lũng

1. Việc hướng dẫn, lập, thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, năm 2021 và năm 2022

a) Về hướng dẫn, lập, thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm

Việc lập, thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, năm 2021 và năm 2022 được UBND huyện Hữu Lũng tổ chức thực hiện cơ bản theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư; phù hợp với mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 -2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 -2025, năm 2021 và năm 2022; tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016- 2020 và dự kiến khả năng tài chính ngân sách huy động được trong giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của huyện.

Căn cứ hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Phòng Tài chính- Kế hoạch đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành Văn bản số 971/UBND-TCKH ngày

01/10/2019 và Văn bản số 965/UBND-TCKH ngày 13/7/2021 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các chủ đầu tư lập nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định giao vốn của UBND tỉnh, Phòng Tài chính- Kế hoạch tổng hợp, rà soát xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2021, năm 2022, trình UBND huyện xem xét trình HĐND huyện thông qua chi tiết theo danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án. Trên cơ sở nghị quyết của HĐND huyện, UBND huyện giao kế hoạch đầu tư công chi tiết theo danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án tới các chủ đầu tư, đơn vị thực hiện.

b) Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

- Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Hữu Lũng về dự kiến Kế hoạch và phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 phê duyệt: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 627.920 triệu đồng. Cụ thể: Vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND (57.604 triệu đồng) phân bổ cho 04 dự án chuyển tiếp, 07 dự án khởi công mới; Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn vốn khác ngân sách huyện (570.316 triệu đồng) phân bổ cho 50 dự án chuyển tiếp lĩnh vực giao thông, giáo dục, văn hóa, quản lý nhà nước; 47 dự án khởi công mới lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa, quản lý nhà nước; 04 dự án hỗ trợ khác¹; 16 dự án đo đạc bản đồ, lập hồ sơ quy hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất²; quỹ phát triển đất. Nội dung lĩnh vực phân bổ vốn cơ bản phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tỷ lệ phân bổ cho đề án hỗ trợ xi măng GTNT: 32,5% (18.761/57.604 triệu đồng) đáp ứng tỷ lệ theo quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND.

c) Về kế hoạch đầu tư công năm 2021

- Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của HĐND huyện Hữu Lũng về phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công và nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2021 huyện Hữu Lũng: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2021 là 67.460 triệu đồng. Cụ thể: Vốn Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND (9.363 triệu đồng) phân bổ cho 04 dự án hoàn thành, 01 dự án hỗ trợ xi măng làm đường GTNT, 01 dự án khởi công mới; Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất (40.000 triệu đồng) phân bổ cho 03 dự án hoàn thành, 02 dự án chuyển tiếp, 20 dự án khởi công mới, 01 dự án chuẩn bị đầu tư, hỗ trợ giải phóng mặt bằng 05 dự án, 01 dự án quy hoạch; Trích nộp quỹ phát triển đất; đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; Vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết (550 triệu đồng) phân bổ cho 01 dự án khởi công mới; các nguồn vốn sự nghiệp có tính chất xây dựng cơ bản do huyện quản lý (16.598 triệu đồng) gồm:

¹ gồm: Dự án bãi đỗ xe xã Yên Thịnh, Dự án bãi đỗ xe xã Hữu Liên, Hỗ trợ xây dựng Trụ sở Công an xã, các công trình quốc phòng khu vực phòng thủ huyện;

² trong đó: 04 dự án chuyển tiếp, 12 dự án khởi công mới.

Vốn sự nghiệp kiến thiết thị chính và sự nghiệp kinh tế khác; Vốn sự nghiệp giao thông; Vốn sự nghiệp thủy lợi; Kinh phí bảo vệ đất trồng lúa; Vốn sự nghiệp môi trường (thu Phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản năm 2021); Hỗ trợ xây dựng Nhà văn hóa, sân chơi bãi tập. Dự án quy hoạch hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh (949 triệu đồng);

- Kế hoạch vốn đầu tư công thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND giao tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND phù hợp với vốn giao huyện quản lý tại Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; nội dung lĩnh vực đầu tư phù hợp với Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 – 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tỷ lệ hỗ trợ xi măng thực hiện theo cơ chế nhà nước và nhân dân cùng làm: 36% (3.375/9.363 triệu đồng) đáp ứng tỷ lệ quy định tại điểm a, khoản 2, mục I, Điều 1 Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND.

d) Về kế hoạch đầu tư công năm 2022

- Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND nhân dân huyện Hữu Lũng phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công và nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2022 huyện Hữu Lũng: Tổng vốn đầu tư công và nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2022 (chưa bao gồm Chương trình Mục tiêu quốc gia) dự kiến là 75.238 triệu đồng. Cụ thể: Vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND (11.426 triệu đồng) phân bổ cho 01 dự án chuyển tiếp, 02 dự án hỗ trợ xi măng làm đường GTNT, thủy lợi nhỏ, 04 dự án khởi công mới; Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất (40.000 triệu đồng) phân bổ cho 27 dự án chuyển tiếp, 06 dự án khởi công mới, 06 dự án chuẩn bị đầu tư, hỗ trợ xây mới; nâng cấp nhà văn hoá thôn, giải phóng mặt bằng Đề án đầu tư nâng cấp khu vực Bắc Lệ - Tân Thành đến năm 2025 đạt đô thị loại V; Trích nộp quỹ phát triển đất; đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; Các nguồn vốn sự nghiệp có tính chất xây dựng cơ bản do huyện quản lý (23.812 triệu đồng), gồm: Vốn sự nghiệp kiến thiết thị chính và sự nghiệp kinh tế khác; Vốn sự nghiệp giao thông; Vốn sự nghiệp thủy lợi; Kinh phí bảo vệ đất trồng lúa; Vốn sự nghiệp môi trường (thu Phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản năm 2021); Hỗ trợ xây dựng Nhà văn hóa, sân chơi bãi tập;

- Nội dung, lĩnh vực đầu tư thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND tỉnh; tỷ lệ phân bổ cho đề án hỗ trợ xi măng GTNT: 35,45% (4.050/11.426 triệu đồng) đáp ứng tỷ lệ theo quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND (bố trí tối thiểu 25% tổng số vốn được phân bổ để hỗ trợ xi măng làm đường giao thông nông thôn). Danh mục dự án, kế hoạch vốn phù hợp với Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Hữu Lũng.

2. Tiến độ thực hiện và việc chấp hành các quy định trong lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025

Việc thực hiện quy định trong lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của HĐND huyện Hữu Lũng giao UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý trên địa bàn huyện Hữu Lũng, UBND huyện đã giao cho cơ quan chuyên môn (Phòng Tài chính - Kế hoạch) chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với các chương trình, dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý tại Quyết định số 5242/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020.

3. Việc tổ chức thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư, giám sát cộng đồng năm 2021 và năm 2022

- Việc tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá dự án, tổng thể đầu tư năm 2021 và năm 2022 được các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện kiểm tra, giám sát đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện dự án trong quá trình tham gia các cuộc kiểm tra tình hình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới tại các xã do lãnh đạo huyện làm trưởng đoàn.

- Ban Giám sát cộng đồng đã tham gia công tác giám sát đầu tư các dự án tại địa phương mình, ý kiến tham gia của Ban Giám sát cộng đồng đã được các chủ đầu tư, nhà thầu rút kinh nghiệm trong triển khai thực hiện.

- Việc tổ chức thực hiện chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư năm 2021 và năm 2022 trên địa bàn huyện cơ bản được triển khai theo quy định tại Chương VI, VII, VIII, IX, X, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. UBND huyện đã ban hành Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 18/02/2022 về giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2021 trên địa bàn. Báo cáo số 785/BC-UBND ngày 26/7/2022 và Báo cáo số 827/BC-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện Hữu Lũng về giám sát tổng thể thực hiện dự án đầu tư và công tác đấu thầu các dự án đang thực hiện đầu tư vốn năm 2022 theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND tỉnh; nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và nguồn vốn khác ngân sách huyện.

4. Việc tổ chức quản lý công tác đấu thầu năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022

- UBND huyện đã quan tâm chỉ đạo, phổ biến, quán triệt việc thực hiện lựa chọn nhà thầu tới các chủ đầu tư các đơn vị có liên quan theo quy định của

Luật Đấu thầu năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thực hiện³. Chủ đầu tư thực hiện chế độ đăng tải thông tin theo quy định Luật Đấu thầu và văn bản hướng dẫn thực hiện. UBND huyện đã thực hiện chế độ báo cáo đấu thầu định kỳ năm theo quy định.

- Kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện các dự án sử dụng vốn Nhà nước năm 2021 theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 1 Luật Đấu thầu 2013 gồm có 187 gói thầu thuộc dự án nhóm C⁴. Tổng giá gói thầu được duyệt là 120.187 triệu đồng; tổng giá trúng thầu là 118.225 triệu đồng; tiết kiệm được 1.962 triệu đồng, tỷ lệ 1,63%. Kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm sử dụng nguồn vốn thường xuyên theo quy định tại điểm d, đ, e và g khoản 1 Điều 1 Luật Đấu thầu 2013 gồm có 50 gói thầu⁵. Tổng giá trị các gói thầu 24.119 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu 23.929 triệu đồng; tiết kiệm được 190 triệu đồng, tỷ lệ 0,79%. Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng trong năm đối với các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh là 28/40 gói thầu tương đương 70% đáp ứng quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 29 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT (Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 13/01/2022).

- Kết quả lựa chọn nhà thầu năm 2022 đến thời điểm kiểm tra, giám sát: 95 gói thầu⁶ gồm: 60 gói thầu tư vấn đấu thầu không qua mạng; 15 gói thầu phi tư vấn không qua mạng; 19 gói thầu xây lắp bao gồm gói thầu PCCC (Trong đó: 04 gói đấu thầu không qua mạng, 15 gói đấu thầu qua mạng); 01 gói thầu mua sắm hàng hóa đấu thầu qua mạng. Tổng giá trị gói thầu được duyệt là 77.239 triệu đồng, tổng giá trúng thầu là 76.264 triệu đồng, tiết kiệm 975 triệu đồng, tương ứng 1,26% so với tổng giá trị gói thầu. Tỷ lệ đấu thầu qua mạng 16/16 gói thầu thuộc phạm vi bắt buộc đấu thầu qua mạng, đạt 100% theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 29 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT (Báo cáo số 785/BC-UBND ngày 26/7/2022).

5. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022

³ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 57/UBND-KTN ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 5680/BKHĐT-QLĐT ngày 26/8/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tăng cường tổ chức đấu thầu qua mạng trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp,...Nghiêm chỉnh thực hiện công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước.

⁴ cụ thể: 25 gói thầu phi tư vấn không qua mạng; 106 gói thầu tư vấn (Trong đó: 102 gói đấu thầu không qua mạng, 04 gói đấu thầu qua mạng); 15 gói thầu mua sắm hàng hoá (Trong đó: 13 gói đấu thầu không qua mạng, 02 gói đấu thầu qua mạng); 41 gói thầu xây lắp (Trong đó: 17 gói đấu thầu không qua mạng, 24 gói đấu thầu qua mạng).

⁵ cụ thể: 04 gói thầu tư vấn không qua mạng; 46 gói thầu mua sắm hàng hóa (Trong đó: 42 gói đấu thầu không qua mạng, 01 gói đấu thầu qua mạng).

⁶ gồm: 60 gói thầu tư vấn đấu thầu không qua mạng; 15 gói thầu phi tư vấn không qua mạng; 19 gói thầu xây lắp bao gồm gói thầu PCCC (Trong đó: 04 gói đấu thầu không qua mạng, 15 gói đấu thầu qua mạng); 01 gói thầu mua sắm hàng hóa đấu thầu qua mạng.

- Mức độ đạt được so với kế hoạch được phê duyệt: Trong năm có điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn thực hiện, tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 sau khi điều chỉnh bổ sung là 70.284 triệu đồng, tăng 20.371 triệu đồng so với kế hoạch giao đầu năm tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND⁷; kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 là 65.268 triệu đồng, đạt 93% so với kế hoạch giao. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 sau khi điều chỉnh bổ sung là 54.632 triệu đồng⁸, tăng 3.206 triệu đồng so với Nghị quyết số 83/NQ-HĐND; kết quả giải ngân kế hoạch vốn 6 tháng đầu năm 2022 là 28.622 triệu đồng, đạt 42,6% kế hoạch.

- Tác động của kế hoạch đầu tư công trong việc thu hút đầu tư từ các nguồn vốn khác và kết quả phát triển kinh tế - xã hội: Đảm bảo phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, giáo dục, văn hóa xã hội,...trên địa bàn huyện. Trong 02 năm 2021- 2022: Tính đến hết năm 2022 sẽ hoàn thành xây mới 19 phòng học, trụ sở UBND xã Yên Vượng (tổng diện tích sàn khoảng 630 m²), nâng cấp, cải tạo tuyến đường huyện, đường giao thông nông thôn,....

- Tính khả thi của kế hoạch đầu tư công: Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công của huyện cơ bản phù hợp với vốn cân đối ngân sách địa phương giao tỉnh quản lý, khả năng thu tiền sử dụng đất giao hằng năm, các dự án đầu tư được phê duyệt đảm bảo khả năng cân đối vốn thực hiện.

- Tình hình quản lý đầu tư công: Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư công. Huyện điều hành kế hoạch đầu tư công hằng năm phù hợp với khả năng cân đối, phát sinh dự toán thu trong năm.

6. Việc thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định Luật Đầu tư công trong năm 2021, năm 2022 (báo cáo định kỳ; báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu)

Trong năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022, UBND huyện Hữu Lũng thực hiện chế độ báo cáo theo quy định Luật Đầu tư công bao gồm báo cáo định kỳ tình hình giải ngân hằng tháng, báo cáo tổng thể giám sát đánh giá đầu tư năm 2021, báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2021; Các chủ đầu tư phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng báo cáo định kỳ của UBND huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện thực hiện chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư của chủ đầu tư theo quy định.

7. Một số tồn tại, hạn chế

⁷ do bổ sung tăng trong năm từ các nguồn: Vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu thực hiện đề án GTNT: 7.040 triệu đồng; Nguồn thu khác Ngân sách huyện (thu khác, tăng thu tiết kiệm chi, dự phòng): 6.473 triệu đồng; Vốn ngân sách tỉnh thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 7.700 triệu đồng).

⁸ Vốn đầu tư trong cân đối Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND: 11.426 triệu đồng; Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất: 36.000 triệu đồng; Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung hỗ trợ đề án Giao thông nông thôn: 7.206 triệu đồng.

a) Trong lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

- Nghị quyết số 82/NQ-HĐND giao kế hoạch vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND (57.604 triệu đồng) cao hơn so với số thông báo tại Văn bản số 1698/SKHĐT-QLĐTC ngày 01/10/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn NSDP giai đoạn 2021 – 2025 (57.480 triệu đồng) là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 51 Luật Đầu tư công; bố trí vốn cho dự án khởi công mới (05/07 dự án khởi công mới thuộc vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND; 47/47 dự án khởi công mới thuộc vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất) chưa có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công: bố trí vốn cho dự án chưa đảm bảo theo thời gian thực hiện dự án được phê duyệt (dự án được phê duyệt thời gian thực hiện từ 1 đến 2 năm nhưng thời gian bố trí vốn cho các dự án cơ bản đều trong 3 năm) sẽ gây phát sinh nợ xây dựng cơ bản (Dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường huyện ĐH.96 từ Bắc Lệ, xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn); bố trí cho dự án (Cấp giấy chứng nhận QSD đất xã Minh Sơn, Cấp giấy chứng nhận QSD đất xã Cai Kinh, Cấp giấy chứng nhận QSD đất xã Hoà Lạc, Đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận xã Hồ Sơn, hỗ trợ bãi đỗ xe một số xã...) không thuộc đối tượng đầu tư công theo quy định tại Điều 5 Luật Đầu tư công, Điều 3, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 Ủy ban thường vụ quốc hội; Điều 3, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; chỉ phê duyệt chung chung vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn vốn khác ngân sách huyện là 570.316 triệu đồng chưa xác định rõ nguồn vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất là bao nhiêu ? và nguồn vốn khác ngân sách huyện là nguồn vốn gì ? kế hoạch vốn bao nhiêu ?

- Căn cứ ban hành Nghị quyết số 82/NQ-HĐND là Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 -2025. Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 đến thời điểm kiểm tra, giám sát (tháng 7/2022), HĐND huyện Hữu Lũng chưa phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Huyện báo cáo nguyên nhân chờ kế hoạch vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, dự kiến hoàn thiện trình HĐND huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vào cuối năm 2022.

- Việc lập phê duyệt, giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn chậm thời gian so với quy định tại khoản 10 Điều 55 Luật Đầu tư công một phần do Trung ương thông báo dự kiến, giao kế hoạch vốn trung hạn chậm dẫn tới tình trạng

báo, giao kế hoạch vốn trung hạn tới huyện chậm; một phần do huyện chưa chủ động trong xây dựng, rà soát phương án xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Trong lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công 2021, năm 2022

- Nội dung Nghị quyết giao kế hoạch vốn của HĐND huyện (Nghị quyết số 68/NQ-HĐND và Nghị quyết số 83/NQ-HĐND) không xác định, phân biệt (bóc tách) kế hoạch vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công với kế hoạch vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư;

Nghị quyết số 68/NQ-HĐND phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 là 49.913 triệu đồng, gồm: Vốn Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND: 9.363 triệu đồng; Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 40.000 triệu đồng; Vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 550 triệu đồng;

Nghị quyết số 83/NQ-HĐND phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 là 51.426 triệu đồng, gồm: Vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND: 11.426 triệu đồng; Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 40.000 triệu đồng.

- Vốn đầu tư từ thu tiền sử dụng đất năm 2022: 55.230 triệu đồng; lớn hơn 31.000 triệu đồng so với thông báo tại Văn bản 2025/SKHĐT-QLĐTC ngày 16/11/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP năm 2022 (24.230 triệu đồng);

- Kế hoạch đầu tư công hằng năm bố trí cho dự án khởi công mới (Năm 2021 bố trí cho 01/01 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND; 20/20 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất; 01/01 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết. Năm 2022 bố trí cho 03/04 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND; 06/06 dự án khởi công mới thuộc nguồn Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất) chưa có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa có quyết định phê duyệt dự án; chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Đầu tư công; Kế hoạch vốn hằng năm bố trí cho các dự án chưa phù hợp quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư⁹.

c) Tiến độ thực hiện và việc chấp hành các quy định trong lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025

Tiến độ thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 chậm, đến thời điểm ban hành Nghị quyết về đầu tư công trung hạn và đầu tư công hằng năm của HDND tỉnh vẫn có dự án khởi công mới chưa có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư,

⁹ Dự án Trụ sở UBND xã Yên Vượng, kế hoạch năm 2022 theo Quyết định phê duyệt chủ trương bố trí 2 tỷ đồng nhưng kế hoạch vốn năm 2022 huyện giao là 1 tỷ đồng; Dự án Trụ sở UBND xã Minh Sơn, kế hoạch năm 2022 theo Quyết định phê duyệt chủ trương bố trí 3 tỷ đồng nhưng kế hoạch vốn năm 2022 huyện giao là 1,5 tỷ đồng; Dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường huyện ĐH.96 từ Bắc Lệ, xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn, kế hoạch năm 2022 theo Quyết định phê duyệt chủ trương bố trí 2,6 tỷ đồng nhưng kế hoạch vốn năm 2022 huyện giao là 2 tỷ đồng.

phê duyệt đầu tư dự án (đã nêu tại mục a trên). Tại thời điểm kiểm tra, giám sát (tháng 7/2022) có 04/04 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND; 06/06 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất của kế hoạch đầu tư công năm 2022 hoàn thành phê duyệt chủ trương đầu tư; đã phê duyệt đầu tư (phê duyệt Báo cáo kinh tế- kỹ thuật) 04/04 dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND, 02 dự án/06 dự án khởi công mới thuộc vốn thu tiền sử dụng đất; 11 dự án thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

d) Việc tổ chức thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư, giám sát cộng đồng năm 2021 và năm 2022

- Việc tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá dự án, tổng thể đầu tư chưa được ban hành thành kế hoạch riêng, chưa thành lập đoàn riêng để kiểm tra, giám sát đôn đốc tiến độ thực hiện dự án thuộc kế hoạch đầu tư công. HĐND huyện tổ chức giám sát đánh giá tình hình thực hiện dự án (02 cuộc).

- Thành viên Ban giám sát cộng đồng còn hạn chế về trình độ năng lực chuyên môn, chủ yếu là giám sát trực quan do đó hoạt động giám sát còn hạn chế chưa chủ động trong công tác lập và gửi báo cáo giám sát cộng đồng theo định kỳ.

- Việc tổ chức thực hiện chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư năm 2021 và năm 2022 của một số chủ đầu tư chưa chủ động gửi báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định (khởi công mới, hoàn thành dự án, điều chỉnh dự án); một số chủ đầu tư báo cáo theo định kỳ 6 tháng và cả năm chưa điền đầy đủ số liệu theo mẫu, thời gian gửi báo cáo chậm so với yêu cầu do đó gây khó khăn cho công tác tổng hợp và báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư hàng năm trên địa bàn.

đ) Việc tổ chức quản lý công tác đấu thầu năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022

Vẫn còn dự án chưa thực hiện việc đăng tải thông tin kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, đó là: Dự án Mở rộng, nâng cấp mặt đường và hè phố thị trấn Hữu Lũng (Giai đoạn II), huyện Hữu Lũng và dự án Nhà văn hóa xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng.

e) Việc thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định Luật Đầu tư công trong năm 2021, năm 2022 (báo cáo định kỳ; báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu)

Vẫn còn số ít chủ đầu tư chưa thực sự quan tâm, chú trọng đến công tác báo cáo giám sát đầu tư; dẫn đến chất lượng báo cáo còn chưa cao.

II. Kiểm tra việc chấp hành các quy định về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đối với 05 dự án (Dự án Trụ sở UBND xã Minh Sơn, Dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường ĐH.96 từ thôn Bắc Lệ xã Tân Thành đi xã Hòa

Sơn, Dự án Trường Tiểu học xã Hồ sơn, Dự án Trụ sở UBND xã Yên Vượng, Dự án Trường Mầm non xã Hồ sơn)

1. Về hồ sơ pháp lý: 05 dự án thực hiện đầy đủ thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định của pháp luật về đầu tư công và xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng được chủ đầu tư thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành. Bao gồm: Biên bản kiểm tra về nhân lực; biên bản nghiệm thu vật liệu, vật tư đưa vào thi công; biên bản nghiệm thu hạng mục, bộ phận thi công; Nhật ký thi công được ghi chép đầy đủ. Biên bản xử lý kỹ thuật hiện trường, thiết kế bổ sung,...

2. Thực hiện lựa chọn nhà thầu cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác, nội dung phân chia gói thầu hợp lý, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành.

3. Về giải phóng mặt bằng: 04/05 công trình không phải thực hiện công tác GPMB, 01/05 công trình vận động nhân dân hiến đất để thực hiện, về cơ bản không vướng mắc công tác GPMB.

4. Tiến độ thực hiện: 04/05 dự án đáp ứng tiến độ phê duyệt (Dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường ĐH.96 từ thôn Bắc Lệ xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn, Dự án Trường Tiểu học xã Hồ sơn, Dự án Trụ sở UBND xã Yên Vượng, Dự án Trường Mầm non xã Hồ sơn); 01/05 dự án chậm so với tiến độ phê duyệt (Dự án Trụ sở UBND xã Minh Sơn).

5. Kế hoạch vốn, giải ngân vốn thực hiện theo tiến độ thực hiện dự án theo kế hoạch vốn được giao; tỷ lệ giải ngân cơ bản hài hòa đối với các gói thầu.

6. Chế độ báo cáo, giám sát công trình: Chủ đầu tư đã thực hiện Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định.

7. Một số tồn tại, hạn chế:

- Dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường huyện ĐH.96 từ Bắc Lệ, xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư đã được bố trí vốn tại Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/12/2021.

- Kế hoạch vốn hàng năm bố trí cho các dự án chưa phù hợp quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư: dự án Trụ sở UBND xã Yên Vượng, kế hoạch năm 2022 theo Quyết định phê duyệt chủ trương bố trí 2 tỷ đồng nhưng kế hoạch vốn năm 2022 huyện giao là 1 tỷ đồng; dự án Trụ sở UBND xã Minh Sơn, kế hoạch năm 2022 theo Quyết định phê duyệt chủ trương bố trí 3 tỷ đồng nhưng kế hoạch vốn năm 2022 huyện giao là 1,5 tỷ đồng; dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường huyện ĐH.96 từ Bắc Lệ, xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn, kế hoạch năm 2022 theo Quyết định phê duyệt chủ trương bố trí 2,6 tỷ đồng nhưng kế hoạch vốn năm 2022 huyện giao là 2 tỷ đồng.

- Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án còn gặp nhiều vướng mắc, khó khăn như: Nâng cấp cải tạo đoạn đường ĐH.96 từ thôn Bắc Lệ xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn, Cải tạo nâng cấp tuyến đường ĐH.95 từ đường 242 đến

đường rẽ vào trụ sở UBND xã Minh Hòa nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án.

- Quy trình thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án chưa thực hiện theo quy định tại Điều 34, 43 Luật Đầu tư công, Điều 11 Nghị định số 40/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ, nhất là dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư, như: Dự án sửa chữa trụ sở Huyện ủy huyện Hữu Lũng được tổ chức thực hiện thẩm định nguồn vốn trình HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung nguồn vốn thực hiện xong mới thực hiện thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

III. Một số khó khăn, vướng mắc

1. Năm đầu triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trong khi luật đầu tư công năm 2019 và văn bản hướng dẫn thực hiện mới có hiệu lực, Trung ương giao kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 chậm. Tại thời điểm kiểm tra, giám sát, các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia chưa được bố trí nguồn vốn.

2. Công tác khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình của một số đơn vị tư vấn thiết kế còn chậm, sai sót phải yêu cầu chỉnh sửa lại. Trong quá trình thực hiện, giá cả vật liệu biến động thường xuyên, do đó tiến độ triển khai còn nhiều vướng mắc, phải điều chỉnh giá gói thầu. Trong quá trình thực hiện một số dự án cần phải điều chỉnh tổng mức đầu tư để nâng cao hiệu quả đầu tư nên việc giải ngân thanh toán và tiến độ dự án phải kéo dài so với hợp đồng.

3. Nguồn nhân lực tham mưu thực hiện đầu tư công của huyện mỏng, 01-02 đồng chí thuộc biên chế phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu triển khai thực hiện nên việc nghiên cứu văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện chưa kịp thời.

IV. Kiến nghị

1. UBND huyện Hữu Lũng chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch:

a) Tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định ngay trong 6 tháng cuối năm 2022. Danh mục dự án đầu tư thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải đảm bảo tuân thủ Điều 51, 52, 53, 54 và khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công;

b) Tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công hằng năm cần phân biệt (xác định rõ) kế hoạch đầu tư công với kế hoạch đầu tư từ nguồn vốn sự nghiệp;

2. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch

và Đầu tư, UBND tỉnh về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; đảm bảo đến ngày 30/9/2022 tỷ lệ giải ngân đạt trên 60% kế hoạch vốn giao đầu năm, phấn đấu đến hết 31/12/2022 hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn (bao gồm cả chương trình mục tiêu quốc gia).

3. Tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Đôn đốc chủ đầu tư kiểm soát chặt chẽ chất lượng hồ sơ thiết kế, dự toán để bảo đảm tiết kiệm, nâng cao hiệu quả đầu tư; tăng cường chỉ đạo khâu lựa chọn tư vấn, phải chọn đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn cho chủ đầu tư, hạn chế tối đa các sai sót trong khâu khảo sát, thiết kế, lập dự toán; đẩy mạnh công tác đấu thầu qua mạng theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh. Chủ đầu tư theo dõi, giám sát, yêu cầu các nhà thầu hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán các công trình đã hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; yêu cầu các nhà thầu thi công khẩn trương thi công các hạng mục còn lại đối với 02 dự án có hạng mục dự kiến thực hiện trong tháng 8 năm 2022 để đảm bảo tiến độ đề ra.

4. Hoàn thành rà soát xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 phù hợp với khả năng cân đối vốn (từ nguồn NSTW, NST, NSH), chủ động huy động nguồn lực thực hiện các công trình, dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG.

5. Thực hiện nghiêm túc công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án tuân thủ quy định tại Điều 34, 43 Luật Đầu tư công, Điều 11 Nghị định số 40/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ và quy định của pháp luật về xây dựng.

6. Tăng cường đôn đốc chủ đầu tư thực hiện chế độ báo cáo theo quy định Luật Đầu tư công trong năm 2021, năm 2022 (báo cáo định kỳ; báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu).

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả kiểm tra, giám sát đến Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng theo nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, QLĐTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hứa Thị Hằng

Phụ lục kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư (05 dự án)

(Kèm theo Thông báo số: 279/TB-SKHĐT ngày 31/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

1. Dự án Trụ sở UBND xã Minh Sơn: Được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND huyện Hữu Lũng; Phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 5159/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND huyện Hữu Lũng. Quy mô xây dựng, xây mới khối nhà trụ sở làm việc 02 tầng: Tổng diện tích sàn 630m²; Hạng mục phụ trợ gồm: San nền, phá dỡ, cống, sân bê tông, bồn hoa, nhà để xe, hệ thống cấp điện, cấp - thoát nước, PCCC.

Tổng mức đầu tư: 4.500 triệu đồng; Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Nghị Quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn. Thời gian thực hiện: Từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 8 năm 2022.

- Tiến độ thực hiện: Tại thời điểm kiểm tra, khối lượng thi công ước tính đạt khoảng 45% khối lượng so với kế hoạch. Tiến độ thi công chậm so với kế hoạch. Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo hoàn thành công trình trong tháng 8 năm 2022.

- Hồ sơ pháp lý của dự án: Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Trình tự về thủ tục đầu tư thực hiện cơ bản theo quy định hiện hành.

Thực hiện về lựa chọn nhà thầu: Được thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác, nội dung phân chia gói thầu hợp lý, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành. Công trình có tổng số 06 gói thầu, trong đó 4/6 gói thầu là tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu là phi tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu thi công xây dựng, hình thức LCNT là đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

Về tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu: Giá gói thầu xây lắp được duyệt là 3.779 triệu đồng, giá trúng thầu là 3.736 triệu đồng, giảm được 43 triệu đồng, tỷ lệ giảm so với gói thầu được duyệt khoảng 1,1%.

Hồ sơ quản lý chất lượng: Được chủ đầu tư thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành. Bao gồm: Biên bản kiểm tra về nhân lực; biên bản nghiệm thu vật liệu, vật tư đưa vào thi công; biên bản nghiệm thu hạng mục, bộ phận thi công; Nhật ký thi công được ghi chép đầy đủ. Điều chỉnh vị trí trụ sở (03m so với ban đầu, bổ sung cỏ móng) có biên bản xử lý kỹ thuật hiện trường, thiết kế bổ sung.

Kết quả kiểm tra hiện trường công trình: Đang thi công nhà trụ sở 02 tầng (chuẩn bị đồ BT sàn tầng 02); các hạng mục phụ trợ, gồm: San nền, phá dỡ cống, sân BT, bồn hoa, nhà để xe... chưa thi công.

Kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện, giải ngân: Công trình được bố trí vốn năm 2022 là 1.500 triệu đồng; giá trị khối lượng 1.800 triệu đồng; giải ngân 900 triệu

đồng, bằng 50% kế hoạch vốn giao. Tỷ lệ giải ngân cơ bản hài hòa đối với các gói thầu.

Chế độ báo cáo, giám sát công trình: Chủ đầu tư đã thực hiện Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định.

2. Dự án Nâng cấp, cải tạo đoạn đường ĐH.96 từ thôn Bắc Lệ xã Tân Thành đi xã Hòa Sơn: Được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 5441/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND huyện Hữu Lũng; Phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 5713/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Hữu Lũng. Quy mô xây dựng: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường huyện ĐH.96 với tổng chiều dài L= **3.318,95m**. Tổng mức đầu tư: 6.000 triệu đồng. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện. Thời gian thực hiện 2021-2022.

- Tiến độ thực hiện: Tại thời điểm kiểm tra, khối lượng thi công ước tính đạt khoảng 76% khối lượng so với kế hoạch. Tiến độ thi công cơ bản đảm bảo đúng với kế hoạch đề ra, đáp ứng tiến độ hợp đồng (*theo hợp đồng xây lắp khởi công ngày 24/12/2021; kết thúc ngày 21/6/2022*). *Hiện tại chủ đầu tư ký phụ lục hợp đồng, điều chỉnh thời gian từ 17/6/2022 đến 30/9/2022.*

- Hồ sơ pháp lý của dự án: Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Trình tự về thủ tục đầu tư thực hiện cơ bản theo quy định hiện hành.

Thực hiện về lựa chọn nhà thầu: Được thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác, nội dung phân chia gói thầu hợp lý, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành. Công trình có tổng số 04 gói thầu, trong đó 3/4 gói thầu là tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu thi công xây dựng, hình thức LCNT là đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

Về tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu: Giá gói thầu xây lắp được duyệt là 5.125,7 triệu đồng, giá trúng thầu là 5.064 triệu đồng, giảm được 61,7 triệu đồng, tỷ lệ giảm so với gói thầu được duyệt khoảng 1,2%.

Hồ sơ quản lý chất lượng: Được chủ đầu tư thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành. Bao gồm: Biên bản kiểm tra về nhân lực; biên bản nghiệm thu vật liệu, vật tư đưa vào thi công; biên bản nghiệm thu hạng mục, bộ phận thi công; Nhật ký thi công được ghi chép đầy đủ. Công trình điều chỉnh một số đoạn tuyến so với thiết kế ban đầu, có biên bản xử lý kỹ thuật hiện trường, thiết kế bổ sung.

Kết quả kiểm tra hiện trường công trình: Một số đoạn tuyến đã thi công xong mặt đường BT nhưng chưa đắp lề, đoạn tuyến từ km 9+176 đến km 9+226 (50 m), chưa thi công, do chưa tìm được mỏ đất đắp, hiện chủ đầu tư và nhà thầu thi công sang thực hiện tìm mỏ đất phù hợp để thực hiện thi công.

Kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện, giải ngân: Công trình hiện nay đang triển khai thực hiện, lũy kế vốn bố trí đến 2022 là 4.600 triệu đồng từ nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (năm 2021 bố trí 2.000 triệu

đồng, năm 2022 bố trí 2.600 triệu đồng, đã giải ngân 3.900 triệu đồng đạt 84,7% kế hoạch vốn giao). Tỷ lệ giải ngân chưa hài hòa giữa các gói thầu (bố trí cho gói thầu tư vấn khảo sát, lập BC KT-KT và thi công; chưa bố trí cho tư vấn giám sát và QLDA).

Khó khăn, vướng mắc trong GPMB: Do dự án không có chi phí GPMB, nên còn một số đoạn tuyến còn vướng mắc trong công tác vận động nhân dân hiến đất để thực hiện dự án.

Chế độ báo cáo, giám sát công trình: Chủ đầu tư đã thực hiện Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định.

3. Dự án Trường Tiểu học xã Hồ sơn: Được phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 6286/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Hữu Lũng. Quy mô xây dựng: Xây mới khối nhà trụ sở làm việc 02 tầng, tổng diện tích sàn 630m²; Xây dựng nhà 2 tầng 08 phòng học, diện tích xây dựng 855,5m²; Xây dựng nhà 05 phòng chức năng, diện tích xây dựng 475m²; Nhà để xe giáo viên diện tích xây dựng 45m²; Nhà vệ sinh giáo viên diện tích 28,8m²; Hạng mục phụ trợ: Sân bê tông diện tích 250 m², công, phá dỡ, cấp điện chiếu sáng, chống sét, cấp nước, PCCC và một số hạng mục phụ trợ khác. Tổng mức đầu tư: 9.457 triệu đồng. Nguồn vốn đầu tư: Vốn CTMTQG xây dựng NTM và nguồn vốn hợp pháp khác. Thời gian thực hiện: Năm 2022.

- Hồ sơ pháp lý của dự án: Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Trình tự về thủ tục đầu tư thực hiện cơ bản theo quy định hiện hành.

Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Trình tự về thủ tục đầu tư thực hiện cơ bản theo quy định hiện hành.

Thực hiện về lựa chọn nhà thầu: Được thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác, nội dung phân chia gói thầu hợp lý, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành. Công trình có tổng số 06 gói thầu, trong đó 4/6 gói thầu là tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu là phi tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu thi công xây dựng, hình thức LCNT là đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

Về tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu: Giá gói thầu xây lắp được duyệt là 8.701 triệu đồng, giá trúng thầu là 8.613 triệu đồng, giảm được 88 triệu đồng, tỷ lệ giảm so với gói thầu được duyệt khoảng 1%.

Hồ sơ quản lý chất lượng: Được chủ đầu tư thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

Kết quả kiểm tra hiện trường công trình: Đang thi công nhà 05 phòng chức năng 01 tầng. Các hạng mục khác, gồm: Khối nhà trụ sở làm việc 02 tầng; nhà 2

tầng 08 phòng học; nhà để xe giáo viên; nhà vệ sinh giáo viên; hạng mục phụ trợ chưa thi công (dự kiến thực hiện trong tháng 8/2022).

- Tiến độ thực hiện: Tại thời điểm kiểm tra, khối lượng thi công ước tính đạt khoảng 21,7% khối lượng so với kế hoạch. Tiến độ thi công cơ bản đảm bảo so với kế hoạch. Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc nhà thầu thi công khẩn trương thi công các hạng mục chưa thực hiện, đảm bảo hoàn thành công trình trong tháng 12 năm 2022.

Kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện, giải ngân: Công trình được bố trí vốn năm 2022 là 1.800 triệu đồng; giá trị khối lượng 4.000 triệu đồng; giải ngân 1.759 triệu đồng, bằng 97,7% kế hoạch vốn giao. Tỷ lệ giải ngân chưa hài hòa với các gói thầu (chỉ bố trí cho gói thầu thi công, chưa bố trí cho các gói thầu khác).

Chế độ báo cáo, giám sát công trình: Chủ đầu tư đã thực hiện Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định.

4. Dự án Trụ sở UBND xã Yên Vượng: Được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 và Quyết định số 5754/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND huyện Hữu Lũng; phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 27/8/2021; Quyết định số 5754/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND huyện Hữu Lũng. Quy mô xây dựng: Xây mới khối nhà trụ sở làm việc 02 tầng: Tổng diện tích sàn 630m². Hạng mục phụ trợ gồm: San nền, công, sân bê tông, bồn hoa, nhà để xe, hệ thống cấp điện, cấp-thoát nước, PCCC. Tổng mức đầu tư: 5.200 triệu đồng. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Nghị Quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 28/9/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn. Thời gian thực hiện 2021-2022.

- Hồ sơ pháp lý của dự án: Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Trình tự về thủ tục đầu tư thực hiện cơ bản theo quy định hiện hành.

Thực hiện về lựa chọn nhà thầu: Được thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác, nội dung phân chia gói thầu hợp lý, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành. Công trình có tổng số 06 gói thầu, trong đó 4/6 gói thầu là tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu là phi tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu thi công xây dựng, hình thức LCNT là đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

Về tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu: Giá gói thầu xây lắp được duyệt là 3.808 triệu đồng, giá trúng thầu là 3.777 triệu đồng, giảm được 31 triệu đồng, tỷ lệ giảm so với gói thầu được duyệt khoảng 0,8%.

Hồ sơ quản lý chất lượng: Được chủ đầu tư thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

Kết quả kiểm tra hiện trường công trình: Công trình đã thi công xong hạng mục nhà trụ sở, đang thi công hạng mục tường rào và các công trình phụ trợ.

- Tiến độ thực hiện: Tại thời điểm kiểm tra, khối lượng thi công ước tính đạt khoảng 90% khối lượng so với kế hoạch. Tiến độ thi công cơ bản đảm bảo so với kế hoạch.

Kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện, giải ngân: Công trình được bố trí vốn lũy kế đến năm 2022 là 3.224 triệu đồng (năm 2021 bố trí 2.217 triệu đồng; năm 2022 bố trí 1.006 triệu đồng) giá trị khối lượng thực hiện 4.160 triệu đồng; giải ngân 3.067 triệu đồng đạt 95,1% kế hoạch vốn giao. Tỷ lệ giải ngân cơ bản hài hòa giữa các gói thầu.

Chế độ báo cáo, giám sát công trình: Chủ đầu tư đã thực hiện Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định.

5. Dự án Trường Mầm non xã Hồ Sơn: Được phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 6281/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Hữu Lũng. Quy mô xây dựng: Nhà 2 tầng 06 phòng học, tổng diện tích sàn 650,1m²; Nhà hiệu bộ: cao 01 tầng, tổng diện tích sàn 187m²; Nhà Chức năng: cao 01 tầng, tổng diện tích sàn 179m²; Nhà bếp ăn 01 tầng, diện tích sàn 105,2m². Khối bếp: gồm 02 kho diện tích sử dụng 7,9m²/kho và bếp nấu đầu công năng, khu rửa - gia công, khu bếp nấu và bộ phận soạn - chia có diện tích sử dụng 63m²; Nhà vệ sinh giáo viên diện tích 15,84m²; Nhà bảo vệ: Nhà bảo vệ diện tích 10,5m²; Nhà để xe diện tích 51m²; Cổng, tường rào chiều dài 45,7md, sân bê tông diện tích khoảng 581,5m², cấp điện, cấp nước, chống sét, PCCC... và một số hạng mục phụ trợ khác. Tổng mức đầu tư: 9.729 triệu đồng. Nguồn vốn đầu tư: Vốn CTMTQG xây dựng NTM. Thời gian thực hiện: 2021 - 2022.

- Hồ sơ pháp lý của dự án: Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Trình tự về thủ tục đầu tư thực hiện cơ bản theo quy định hiện hành.

Thực hiện về lựa chọn nhà thầu: Được thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác, nội dung phân chia gói thầu hợp lý, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành. Công trình có tổng số 06 gói thầu, trong đó 4/6 gói thầu là tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu là phi tư vấn, hình thức LCNT là chỉ định thầu; 01 gói thầu thi công xây dựng, hình thức LCNT là đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

Về tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu: Giá gói thầu xây lắp được duyệt là 8.506 triệu đồng, giá trúng thầu là 8.420 triệu đồng, giảm được 86 triệu đồng, tỷ lệ giảm so với gói thầu được duyệt khoảng 1%.

Hồ sơ quản lý chất lượng: Được chủ đầu tư thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định hiện hành.

Kết quả kiểm tra hiện trường công trình: Đang thi công nhà hiệu bộ 01 tầng, nhà chức năng 01 tầng. Các hạng mục khác, chưa thi công (dự kiến thực hiện trong tháng 8/2022).

- Tiến độ thực hiện: Tại thời điểm kiểm tra, khối lượng thi công ước tính đạt khoảng 19,5% khối lượng so với kế hoạch. Tiến độ thi công cơ bản đảm bảo so với kế hoạch. Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc nhà thầu thi công khẩn trương thực hiện các hạng mục còn lại trong tháng 8/2022 để đảm bảo tiến độ hoàn thành toàn bộ công trình trong tháng 12 năm 2022.

Kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện, giải ngân: Lũy kế vốn đến năm 2022 là 1.900 triệu đồng (năm 2021 là 100 triệu đồng; năm 2022 là 1.800 triệu đồng); giá trị khối lượng 4.000 triệu đồng; giải ngân 1.759 triệu đồng, bằng 97,7% kế hoạch vốn giao. Tỷ lệ giải ngân chưa hài hòa với các gói thầu (chỉ bố trí cho gói thầu thi công, chưa bố trí cho các gói thầu khác).

Chế độ báo cáo, giám sát công trình: Chủ đầu tư đã thực hiện Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định./.